

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2023/HS-ST
Ngày 23/ 8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Thụy

2- Ông Phùng Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy– Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Võ Yến Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, Toà án nhân dân quận Ba Đình - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại Điểm cầu trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, vụ án hình sự thụ lý số 123/2023/TLHS-ST ngày 07/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Đào Thanh T, Giới tính: Nam, sinh năm: 1971

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: 30 ngõ 83 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Họ tên bố: Đào Văn Thiềng (tên khác: Đào Kim Thành, Đào Văn Thành) đã chết.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Quý, sinh năm 1942

Gia đình bị cáo có 04 anh chị em. Bị cáo là con thứ 3.

Họ tên vợ: Trần Thị Mai Thêm. Bị cáo có 01 con 11 tuổi.

Tiền án, tiền sự: 06 tiền sự (ngoài thời hiệu), 06 tiền án (trong đó 01 tiền án chưa xóa án tích).

- Bản án số 732/HSST ngày 11/10/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và 12 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (tài sản dưới 2 triệu đồng). Ra trại ngày 27/9/1994. (Đã được xóa án tích).

- Bản án số 22/HSST ngày 25/01/1995 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản theo lời khai bị hại là 07 triệu đồng). Ra trại ngày 26/4/1997. Thi hành án phí ngày 18/05/2018. (Đã được xóa án tích).

- Bản án số 589/HSST ngày 28/4/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Ra trại ngày 04/4/2001. Chưa thi hành án phí và truy thu khoản thu lợi bất chính. Khoản bồi thường thiệt hại: do người bị hại không có đơn nên không có căn cứ thi hành. (chưa được xóa án tích).

- Bản án số 96/HSST ngày 26/7/2001 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 17/4/2003. Thi hành án phí ngày 25/4/2006. (đã được xóa án tích).

- Bản án số 291/2012/HSST ngày 31/08/2012 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 13/12/2014. Thi hành án phí ngày 31/8/2012. (đã được xóa án tích).

- Bản án số 213/2017/HSST ngày 07/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 18/7/2020. Thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/7/2018, án phí hình sự phúc thẩm ngày 07/8/2018. (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội. Số giam: 741C/ buồng 21.

2. Bị cáo: Lê Quang T1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989

Nơi ĐKKHTT: Số 18 tổ 15 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Nơi ở: Tổ 11 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Họ tên bố: Lê Đức Thủy - sinh năm 1963

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hải Ngự, sinh năm 1966

Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con cả.

Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thuỳ Linh, sinh năm 1993

Bị can có 02 con, lớn 10 tuổi, nhỏ 08 tuổi.

Tiền án tiền sự: 03 tiền án (đã xóa án tích).

- Bản án số 68/2006/HSST ngày 17/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 04 năm tù về tội Cướp tài sản (phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi). Đương nhiên được xóa án tích theo điểm a khoản 1 điều 107 BLHS năm 2015.

- Bản án số 55/2006/HSST ngày 15/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 06 năm tù về tội Cướp tài sản (phạm tội khi được 16 tuổi 3 tháng

25 ngày). Ra trại ngày 19/01/2012. Đã được xóa án tích theo điểm c khoản 2 điều 107 BLHS năm 2015.

- Bản án số 161/2016/HSST ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 31/08/2017. Thi hành án phí ngày 10/4/2017. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 14/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội. Số giam 742C/ buồng 6
(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h45 phút ngày 14/2/2023, tại khu vực đầu phố Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội, tổ công tác Đội 4 – Phòng CSĐT tội phạm về ma túy – CATP Hà Nội phát hiện Lê Quang T1 đang điều khiển xe máy Honda Airblade biển kiểm soát 29P1 – 83726 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe, đưa T1 về trụ sở Công an phường Quan Hoa để kiểm tra. Công an phát hiện trong túi áo khoác bên trái của T1 có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T1 tự khai nhận là ma túy heroin vừa mua của một người đàn ông (sử dụng số điện thoại 0377951191) sống tại địa chỉ số 30 ngõ 83 Đào Tấn, Ngọc Khánh, Ba Đình với giá 200.000 đồng để sử dụng.

Ngoài gói nghi là ma túy, Tổ công tác còn thu giữ của T1:

-01 điện thoại Iphone màu trắng số sim 0979831139.

-01 xe máy Honda Airblade biển kiểm soát 29P1 – 83726

-Số tiền 1.000.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 933/KL-KTHS ngày 21/2/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại heroin, khối lượng 0,109 gam”.

Quá trình giám định cơ quan giám định thu 0,011 gam heroin làm mẫu còn lại 0,098 gam heroin hoàn trả lại cơ quan điều tra.

Căn cứ lời khai của Lê Quang T1 và tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Thanh T tại địa chỉ số 30 ngõ 83 Đào Tấn, Ngọc Khánh, Ba Đình, qua đó phát hiện thu giữ:

- Trên mặt kệ tầng 1 có 01 hộp sắt hình tròn màu đỏ, đường kính khoảng 10cm bên trong có:

+ 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng;

+ 03 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 2x2cm bên trong chứa chất bột màu trắng;

+ 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm bên trong chứa chất bột màu trắng;

+ 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ “WY”;

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x8cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x4 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 cân điện tử màu đen.

Bản kết luận giám định số 954/KL-KTHS ngày 22/2/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu trắng và 04 túi nilon đều là ma túy heroin, tổng khối lượng 1,494 gam.

Quá trình giám định cơ quan giám định thu 0,072 gam heroin làm mẫu còn lại 1.422 gam heroin hoàn trả lại cơ quan điều tra.

+ 10 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ “WY” bên trong 01 túi nilon đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 1,051 gam.

Quá trình giám định cơ quan giám định thu 0,201 gam Methamphetamine làm mẫu còn lại 0,850 gam Methamphetamine hoàn trả lại cơ quan điều tra.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x8cm là ma túy Methamphetamine, khối lượng 1,323 gam;

Quá trình giám định cơ quan giám định thu 0.036 gam Methamphetamine làm mẫu còn lại 1.287 gam Methamphetamine hoàn trả lại cơ quan điều tra.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x4 là ma túy Ketamine, khối lượng 0,373 gam;

Quá trình giám định cơ quan giám định thu 0.038 gam Ketamine làm mẫu còn lại 0,335 gam Ketamine hoàn trả lại cơ quan điều tra.

+ 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy Methamphetamine.

Qua xét nghiệm nhanh, cả T1 và T đều dương tính với ma túy.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ của Đào Thanh T:

- 01 điện thoại Nokia màu xanh số sim 0377951191.

- Số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quang T1 khai nhận: Khoảng 17h40 phút ngày 14/2/2023, T1 sử dụng điện thoại số 0979831139 gọi vào số điện thoại 0377951191 (lưu trong danh bạ là “Aaaaaa”) để hỏi mua ma túy heroin về sử dụng. Sau đó, T1 điều khiển xe máy Honda Airblade mượn của bà Lưu Thị Mỹ Hạnh đến số nhà 30 ngõ 83 Đào Tấn và mua được của Đào Thanh T 01 gói heroin với giá 200.000 đồng. T1 điều khiển xe đến đầu phố Nguyễn Khánh Toàn thì bị Công an bắt. T1 khai đây là lần đầu tiên mua ma túy của T thì bị bắt. Ngày 13/2/2023, T1 có hỏi mua nhưng T không bán.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Thanh T khai: Khoảng chiều ngày 14/2/2023, T đến khu vực gầm cầu Long Biên mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 2

triệu đồng tiền ma túy heroin và ma túy đá về bán lại kiếm lời. Mua xong, T về nhà chia thành các gói ma túy nhỏ hơn để bán. Khoảng 17h40 phút ngày 14/2/2023, có nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0979831139 gọi hỏi mua của T 200.000 đồng heroin. T đồng ý và khi người này đến, T thò tay qua cửa sắt nhà T để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi bị bắt, T được biết nam thanh niên này tên là T1. T khai đây là lần đầu tiên bán ma túy thì bị bắt, ngoài T1, T chưa bán ma túy cho ai khác.

Xác minh lịch sử liên hệ điện thoại giữa Đào Thanh T và Lê Quang T1 có các cuộc gọi phù hợp với lời khai của T và T1.

Lời khai của Đào Thanh T và Lê Quang T1 phù hợp với sơ đồ hiện trường, báo cáo bắt giữ, các tài liệu điều tra, lời khai người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng phụ nữ bán ma túy cho T, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ.

Chiếc xe máy Honda Airblade 29P1 – 83726 mà Lê Quang T1 sử dụng, qua xác minh là tài sản của bà Lưu Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1966, HKTT: 11 Trần Quốc Vượng, tổ 12 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội, bà Hạnh cho T1 mượn xe máy, không biết việc T1 đi mua ma túy, CQĐT đã trả lại xe cho bà Hạnh.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình quyết định:

Truy tố bị cáo Đào Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Lê Quang T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thanh T và bị cáo Lê Quang T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo T1 thành khẩn khai nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo T1 đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 (đối với bị cáo T, điểm c khoản 1 điều 249 (đối với bị cáo T1), điểm s khoản 1 điều 51 (đối với bị cáo T và bị cáo T1); điểm h khoản 1 điều 52 (đối với bị cáo T); điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Đào Thanh T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lê Quang T1 từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng: (Đối với Lê Quang T1):

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong chứa 0,109 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu trắng đã cũ, có gắn 01 sim điện thoại : 0979831139 (không kiểm tra chất lượng bên trong và không mở khóa được nên không lấy được số Imei).

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Đối với bị cáo Đào Thanh T:

Tịch thu tiêu hủy 1 bao niêm phong bên trong có: 01 hộp sắt hình tròn màu đỏ đường kính khoảng 10cm bên trong có:

- + 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng; 03 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 02 x 02cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 03x03cm bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin. Tổng khối lượng 1,494 gam.

- + 01 túi nilon màu trắng kích thước 03 x 03cm bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,051 gam.

- + 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 04 x 08cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,323 gam.

- + 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 04 x 04 , bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,373 gam.

- + 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh, số sim 0377951191, số imei: 358220780060853, số imei: 358220780060861.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo T, bị cáo T1 trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối cải và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17h40 phút ngày 14/2/2023, bị cáo T có hành vi bán trái phép 0,109 gam ma túy loại heroin cho bị cáo T1 để bị cáo T1 sử dụng cho bản thân.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo T, Công an tiếp tục thu giữ: 03 gói giấy bạc và 04 túi nilon chứa tổng cộng 1,494 gam ma túy heroin; 10 viên nén hình tròn màu hồng (trên bề mặt mỗi viên đều có chữ “WY”) và tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 2,374 gam; 0,373 gam ma túy Ketamine đựng trong 01 túi nilon màu trắng và 01 cân điện tử có dính ma túy Methamphetamine, bị cáo T khai nhận số ma túy trên để bán kiếm lời.

Bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy bị thu giữ trong nhà của bị cáo T và số ma túy đã bán cho bị cáo T1.

Báo cáo T1 phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy đối với số ma túy đã mua của bị cáo T, có trọng lượng 0,109 gam heroin.

Hành vi của bị cáo T cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo T1 cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân:

Bị cáo T có nhân thân xấu, có 06 tiền sự (ngoài thời hiệu), 06 tiền án về tội trộm cắp tài sản của công dân và tội tàng trữ trái phép chất ma túy (trong đó 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản của công dân chưa xóa án tích).

Bị cáo T1 có 03 tiền án về tội cướp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T có 01 tiền án về tội nghiêm trọng (Bản án số 589/HSST ngày 28/4/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân) chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc

trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng phụ nữ bán ma túy cho bị cáo T, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng :

Đối với bị cáo T1:

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong chứa 0,109 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lê Quang T1.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu trắng đã cũ, có gắn 01 sim điện thoại : 0979831139 (không kiểm tra chất lượng bên trong và không mở khóa được nên không lấy được số Imei).

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Đối với bị cáo T:

Tịch thu tiêu hủy 1 bao niêm phong bên trong có: 01 hộp sắt hình tròn màu đỏ đường kính khoảng 10cm bên trong có:

+ 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng; 03 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 02 x 02cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 03x03cm bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin. Tổng khối lượng 1,494 gam.

+ 01 túi nilon màu trắng kích thước 03 x 03cm bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,051 gam.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 04 x 08cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,323 gam.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 04 x 04 , bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,373 gam.

+ 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh, số sim 0377951191, số imei: 358220780060853, số imei: 358220780060861.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

Theo biên bản giao vật chứng số 173 ngày 14/8/2023 và Giấy nộp tiền số 9414277 ngày 15/8/2023 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

[9]. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 251 (đối với Đào Thanh T) ; điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với bị cáo Lê Quang T1); điểm s khoản 1 điều 51 (đối với bị cáo Đào Thanh T và bị cáo Lê Quang T1), điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm đối với bị cáo Đào Thanh T), Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1, Tuyên bố:

Bị cáo Đào Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lê Quang T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Bị cáo Đào Thanh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/02/2023.

Bị cáo Lê Quang T1 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2, Xử lý vật chứng:

Đối với bị cáo Đào Thanh T:

Tịch thu tiêu hủy 1 bao niêm phong bên trong có: 01 hộp sắt hình tròn màu đỏ đường kính khoảng 10cm bên trong có:

+ 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng; 03 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 02 x 02cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 03x03cm bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroin. Tổng khối lượng 1,494 gam.

+ 01 túi nilon màu trắng kích thước 03 x 03cm bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,051 gam.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 04 x 08cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,323 gam.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 04 x 04 , bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,373 gam.

+ 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh, số sim 0377951191, số imei: 358220780060853, số imei: 358220780060861.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với bị cáo Lê Quang T1:

Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong chứa 0,109 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lê Quang T1.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu trắng đã cũ, có gắn 01 sim điện thoại : 0979831139 (không kiểm tra chất lượng bên trong và không mở khóa được nên không lấy được số Imei).

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 173 ngày 14/8/2023 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Ba Đình và Giấy nộp tiền số 9414277 ngày 15/8/2023 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam).

3, Án phí:

Bị cáo Đào Thanh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quang T1 phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4, Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Thanh T và bị cáo Lê Quang T1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an thành phố Hà Nội (PC04);
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- UBND phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đồng Thị Lai